

TẬP ĐỌC - KỂ CHUYỆN
BÀI TẬP LÀM VĂN
(2 tiết)

I - MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

A - TẬP ĐỌC

1. Rèn kĩ năng đọc thành tiếng :

– Chú ý các từ ngữ : *làm văn, loay hoay, lia lịa, ngẩn ngẩn,...* (MB) ; *làm văn, loay hoay, rửa bát đĩa, ngẩn ngẩn, vất vả,...* (MN).

– Biết đọc phân biệt lời nhân vật “tôi” với lời người mẹ.

2. Rèn kĩ năng đọc – hiểu :

– Hiểu nghĩa các từ ngữ được chú giải cuối bài (*khăn mùi soa, viết lia lịa, ngẩn ngẩn*).

– Đọc thầm khá nhanh, nắm được những chi tiết quan trọng và diễn biến của câu chuyện. Từ câu chuyện, hiểu lời khuyên : Lời nói của học sinh phải đi đôi với việc làm, đã nói thì phải cố làm cho được điều muốn nói.

B - KỂ CHUYỆN

1. Rèn kĩ năng nói :

– Biết sắp xếp lại các tranh theo đúng thứ tự trong câu chuyện.

– Kể lại được một đoạn của câu chuyện bằng lời của mình.

2. Rèn kĩ năng nghe.

II - ĐỒ DÙNG DẠY - HỌC

Tranh minh hoạ truyện trong SGK.

III - CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC

TẬP ĐỌC

A - KIỂM TRA BÀI CŨ

Hai HS đọc lại bài *Cuộc họp của chữ viết*. Sau đó, 1 em trả lời câu hỏi 1 và 2 trong SGK ; em kia nói về vai trò quan trọng của dấu chấm câu.

B - DẠY BÀI MỚI

1. Giới thiệu bài

Trong tiết học hôm nay, các em sẽ đọc truyện *Bài tập làm văn*. Bạn nhỏ trong truyện có bài TLV được điểm tốt. Đó là điều đáng khen. Nhưng bạn ấy còn làm được một điều đáng khen hơn nữa. Đó là điều gì ? Chúng ta hãy đọc truyện để trả lời câu hỏi ấy.

2. Luyện đọc

a) GV đọc diễn cảm toàn bài. Gợi ý cách đọc với GV :

- Giọng nhân vật “tôi” : giọng tâm sự nhẹ nhàng, hồn nhiên.
- Giọng mẹ : dịu dàng.

GV đọc xong, HS quan sát tranh minh hoạ bài đọc

b) GV hướng dẫn HS luyện đọc, kết hợp giải nghĩa từ

- Đọc từng câu.
- + GV viết bảng : *Liu-xi-a, Cô-li-a* ; mời 1 hoặc 2 HS đọc ; cả lớp đọc ĐT.
- + HS tiếp nối nhau đọc từng câu (hoặc liền 2 câu lời nhân vật).
- Đọc từng đoạn trước lớp.
- + Chú ý đọc đúng các câu hỏi :

*Nhưng / chẳng lẽ lại nộp một bài văn **ngắn ngủn** như thế này ? (giọng băn khoăn). Tôi nhìn xung quanh, mọi người vẫn viết. **Lạ thật**, các bạn viết gì mà **nhiều thế** ? (giọng ngạc nhiên)*

+ GV giúp HS hiểu nghĩa các từ ngữ được chú giải sau bài. Cho các em đặt câu với từ *ngắn ngủn* (VD : Chiếc áo *ngắn ngủn*. / Đôi cánh của con dế *ngắn ngủn*).

- Đọc từng đoạn trong nhóm.
- + Ba nhóm tiếp nối nhau đọc ĐT 3 đoạn 1, 2, 3. Một HS đọc đoạn 4.
- + Một HS đọc cả bài.

3. Hướng dẫn tìm hiểu bài

- HS cả lớp đọc thầm đoạn 1 và 2, trả lời các câu hỏi :

+ Nhân vật xưng “tôi” trong truyện này tên là gì ? (Cô-li-a)

+ Cô giáo ra cho lớp đề văn thế nào ? (Em đã làm gì để giúp đỡ mẹ ?)

+ Vì sao Cô-li-a thấy khó viết bài TLV ? (HS trao đổi trong nhóm rồi phát biểu ý kiến. VD : Vì thỉnh thoảng Cô-li-a mới làm một vài việc lặt vặt. / Vì ở nhà, mẹ thường làm mọi việc, dành thời gian cho Cô-li-a học. / Vì Cô-li-a chẳng phải làm việc gì đỡ mẹ... GV chốt lại : Cô-li-a khó kể ra những việc đã làm để giúp mẹ vì ở nhà mẹ Cô-li-a thường làm mọi việc. Có lúc bận, mẹ định nhờ Cô-li-a giúp việc này việc nọ nhưng thấy con đang học lại thôi.)

– Một HS đọc thành tiếng đoạn 3, cả lớp đọc thầm, trả lời : *Thấy các bạn viết nhiều, Cô-li-a làm cách gì để bài viết dài ra ?* (Cô-li-a cố nhớ lại những việc thỉnh thoảng mới làm và kể ra cả những việc mình chưa bao giờ làm như giặt áo lót, áo sơ mi và quần. Cô-li-a viết một điều có thể trước đây em chưa nghĩ đến : “muốn giúp mẹ nhiều việc hơn, để mẹ đỡ vất vả.”)

– Một HS đọc thành tiếng đoạn 4, trả lời :

+ *Vì sao khi mẹ bảo Cô-li-a đi giặt quần áo, lúc đầu Cô-li-a ngạc nhiên ?* (Cô-li-a ngạc nhiên vì chưa bao giờ phải giặt quần áo, lần đầu mẹ bảo bạn làm việc này.)

+ *Vì sao sau đó, Cô-li-a vui vẻ làm theo lời mẹ ?* (Cô-li-a vui vẻ làm theo lời mẹ vì nhớ ra đó là việc bạn đã nói trong bài TLV)

– GV hỏi : *Bài đọc giúp em hiểu ra điều gì ?* (Lời nói phải đi đôi với việc làm. Những điều HS đã tự nói tốt về mình phải cố làm cho bằng được.)

4. Luyện đọc lại

– GV chọn đọc mẫu đoạn 3 và 4. Một vài HS thi đọc diễn cảm bài văn (theo gợi ý ở mục a).

– Bốn HS tiếp nối nhau thi đọc 4 đoạn văn.